TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm: 1993.

Nơi ĐKHKTT: Đội B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Đội C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lường Văn H, sinh năm: 1992.

Nơi ĐKHKTT: Đội B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Hiện: Đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: C1, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả 03 con chung là Lường Bảo L, sinh ngày 13/3/2012, Lường Minh T, sinh ngày 01/10/2014 và Lường Thị Thu H, sinh ngày 04/02/2017 cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản:

Tài sản riêng; Tài sản chung; Nợ phải trả; Nợ lấy về: Không có.

Diện tích ruộng, nương: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Chị H và Anh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST, nhưng Chị H tự nguyện chịu cả phần án phí DSST của Anh H, tổng án phí DSST Chị H phải chịu là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Chị H đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003436, ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng, Chị H đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện ĐB;
- UBND xã Th, huyện ĐB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thùy Dương